ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

80 NĂM HỘI NGHỊ VĂN HÓA TOÀN QUỐC LẦN THỨ NHẤT (24/11/1946 - 24/11/2026); NGÀY VĂN HÓA VIỆT NAM (24/11) VÀ NGÀY HỘI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC (18/11) (tóm tắt)

I. HỘI NGHỊ VĂN HÓA TOÀN QUỐC LẦN THỨ NHẤT (24/11/1946 - 24/11/2026), NGÀY VĂN HÓA VIỆT NAM (24/11)

Qua hàng nghìn năm dựng nước, giữ nước, văn hóa Việt Nam kết tinh giá trị nhân văn, hun đúc tâm hồn, khí phách, bản lĩnh, cốt cách con người; lưu giữ lịch sử, bản sắc, truyền thống, đồng thời là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh củng cố đại đoàn kết, khơi dậy lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Sau thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh những thuận lợi, thời cơ, đất nước phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, vừa củng cố chính quyền, bảo vệ thành quả cách mạng, vừa chuẩn bị các điều kiện xây dựng đất nước. Trong bối cảnh đó, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm xây dựng nền văn hóa mới, xác định văn hóa có vai trò quan trọng trong củng cố nền độc lập, khơi dậy sức mạnh nội sinh của dân tộc, phục vụ Nhân dân và kiến thiết đất nước.

Kế thừa định hướng của Đảng, nhất là Đề cương về Văn hóa Việt Nam năm 1943 với ba nguyên tắc *dân tộc hóa, đại chúng hóa, khoa học hóa*, ngày 24/11/1946, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất được tổ chức tại Nhà hát Lớn Hà Nội, với sự tham dự của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trưởng Ban Thường trực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn, một số thành viên Chính phủ và hơn 200 đại biểu đại diện giới hoạt động văn hóa ba miền. Hội nghị khẳng định vị trí, vai trò, sứ mệnh của văn hóa trong sự nghiệp cách mạng và tương lai dân tộc, đặt nền tảng xây dựng văn hóa Việt Nam trong điều kiện mới. Tư tưởng "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi" của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò định hướng của văn hóa đối với đời sống xã hội, phục vụ Nhân dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những tư tưởng, định hướng khẳng định tại Hội nghị được kế thừa, phát triển trong đường lối văn hóa của Đảng.

Đảng luôn quan tâm lãnh đạo phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đặt nền móng lý luận và thực tiễn quan trọng cho sự nghiệp phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 nhấn mạnh yêu cầu phát triển văn hóa, con người; Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 khẳng định mạnh mẽ vai trò của văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực, trụ cột và hệ điều tiết cho phát triển nhanh,

bền vững đất nước.

Kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất diễn ra trong bối cảnh đường lối, chính sách phát triển văn hóa được hoàn thiện với Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội. Các quyết sách tạo hành lang chính trị - pháp lý, khơi thông nguồn lực, đồng bộ cơ chế, phát huy văn hóa, con người Việt Nam thành sức mạnh nội sinh cho phát triển nhanh, bền vững. Đồng thời, Nghị quyết xác lập ngày 24/11 hằng năm là Ngày Văn hóa Việt Nam; quy định vào ngày này, người lao động được nghỉ làm, hưởng nguyên lương và được miễn hoặc giảm phí, lệ phí dịch vụ tham quan tại cơ sở văn hóa, thể thao công lập. Quyết sách thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, đưa văn hóa thấm sâu vào đời sống, trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh và động lực phát triển toàn diện, bền vững của quốc gia.

Việc xác lập Ngày Văn hóa Việt Nam nhằm tôn vinh giá trị văn hóa dân tộc; nâng cao nhận thức, trách nhiệm xã hội; khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết, gắn bó cội nguồn; thúc đẩy bảo tồn, phát huy bản sắc gắn với đổi mới, sáng tạo; tạo điều kiện để Nhân dân sáng tạo, gìn giữ, trao truyền, thụ hưởng văn hóa và khuyến khích văn nghệ sĩ, trí thức, người làm văn hóa cống hiến. Ngày này hướng tới trở thành ngày hội văn hóa toàn dân, tổ chức thiết thực, phù hợp từng địa phương, vùng miền, dân tộc, góp phần phát triển con người toàn diện, nâng cao sức mạnh mềm và vị thế đất nước.

II. NGÀY HỘI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC (18/11)

1. Sự ra đời của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và quá trình hình thành Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc

Ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị thành lập Hội Phản đế Đồng minh, hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, đánh dấu bước phát triển trong tập hợp các giai cấp, tầng lớp, lực lượng yêu nước đấu tranh giành độc lập, tự do. Giai đoạn 1930 - 1945, Mặt trận lần lượt mang tên: Hội Phản đế đồng minh (11/1930), Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (11/1936), Mặt trận Dân chủ Đông Dương (3/1938) và Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng Minh (Việt Minh, 5/1941), tập hợp Nhân dân đoàn kết, vùng lên Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công.

Ngày 29/5/1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Hội Liên Việt) thành lập; tháng 3/1951, Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất thành Mặt trận Liên - Việt, lấy liên minh công nhân - nông dân - trí thức làm nền tảng, đoàn kết các tầng lớp yêu nước, phục vụ kháng chiến. Ngày 10/9/1955, Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất quyết định thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thông qua Cương lĩnh và chính sách đại đoàn kết; đoàn kết rộng rãi các giai cấp, đảng phái, dân tộc, tôn

giáo, nhân sĩ, trí thức yêu nước, tiến bộ, xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa thành hậu phương lớn, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ở miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời ngày 20/12/1960; ngày 20/01/1968, Liên minh các Lực lượng Dân tộc Dân chủ và Hòa bình Việt Nam thành lập, mở rộng đoàn kết Nhân dân trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Sau ngày đất nước thống nhất, Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất (họp từ ngày 31/01 đến ngày 04/02/1977) quyết định thống nhất ba tổ chức Mặt trận, lấy tên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thông qua Chương trình hoạt động và Điều lệ, đoàn kết Nhân dân xây dựng đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Suốt 96 năm, Mặt trận luôn hoàn thành xuất sắc sứ mệnh vẻ vang, tập hợp các tầng lớp Nhân dân thành khối thống nhất về ý chí, hành động, tinh thần và lực lượng. Từ năm 2003, Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư được tổ chức dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11), gắn hoạt động Mặt trận với đời sống Nhân dân, tăng cường gắn bó giữa các gia đình, dòng họ, tầng lớp và củng cố đoàn kết cộng đồng.

2. Ý nghĩa và giá trị của Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc

Thứ nhất, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc từ cơ sở; tăng cường gắn bó, tôn trọng khác biệt, tương trợ giữa các gia đình, dòng họ, tầng lớp; phát huy vai trò Mặt trận, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và lực lượng nòng cốt trong tập hợp, vận động Nhân dân, gắn bó Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

Thứ hai, phát huy quyền làm chủ, vai trò chủ thể của Nhân dân, *tăng cường đồng thuận xã hội* qua việc tạo điều kiện để người dân đánh giá các phong trào, cuộc vận động và nhiệm vụ phát triển của địa phương; trao đổi, đề xuất sáng kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, vấn đề ở khu dân cư. Qua đó, thực hiện dân chủ ở cơ sở, giúp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan liên quan nắm tình hình, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết vấn đề chính đáng, củng cố niềm tin, đồng thuận xã hội.

Thứ ba, khơi dậy sức mạnh cộng đồng trong phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo, khuyến học, chăm lo người khó khăn, bảo vệ môi trường, xây dựng khu dân cư văn minh; thúc đẩy cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào tự quản, phối hợp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an ninh, trật tự.

Thứ tư, bồi đắp tình làng nghĩa xóm, lan tỏa nhân ái, trách nhiệm cộng đồng qua các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, biểu dương điển hình, chăm lo người yếu thế; xây dựng quan hệ thân thiện, nhân văn, phát huy trách nhiệm mỗi người dân, tạo nền tảng tinh thần cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. PHÁT HUY GIÁ TRỊ 80 NĂM HỘI NGHỊ VĂN HÓA TOÀN QUỐC LẦN THỨ NHẤT, NGÀY VĂN HÓA VIỆT NAM VÀ NGÀY HỘI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI

1. Tiếp tục quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng về văn hóa, con người Việt Nam và đại đoàn kết toàn dân tộc:

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò văn hóa, con người; quán triệt văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực, trụ cột và hệ điều tiết phát triển bền vững. Làm sâu sắc giá trị Hội nghị năm 1946, tư tưởng *"Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi"* và tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết; khẳng định đoàn kết là truyền thống quý báu, nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Phát huy sức mạnh văn hóa trong củng cố đồng thuận, gắn kết các giai tầng, dân tộc, tôn giáo, cộng đồng; gắn học tập với thực tiễn, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

2. Phát huy giá trị Ngày Văn hóa Việt Nam, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, mở rộng cơ hội sáng tạo và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân:

Tổ chức hoạt động thiết thực, đa dạng, có trọng tâm, phù hợp địa phương, nhu cầu Nhân dân; bảo tồn di sản, khuyến khích sáng tạo văn học, nghệ thuật, phát huy văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân và cộng đồng. Xây dựng văn hóa trong gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đề cao đạo đức, lối sống, văn hóa công vụ, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội. Tăng cường khả năng tiếp cận văn hóa, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn; ứng dụng công nghệ số trong bảo tồn, quảng bá, cung cấp sản phẩm, dịch vụ văn hóa và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên mạng. Đánh giá hiệu quả qua mức độ tham gia, tiếp cận, thụ hưởng văn hóa của Nhân dân, tránh hình thức.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở:

Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức Ngày hội theo hướng gần dân, sát cơ sở, thiết thực, tiết kiệm, phù hợp, khắc phục hình thức, hành chính hóa; kết hợp giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao với đánh giá phong trào, biểu dương điển hình, chăm lo người khó khăn. Phát huy dân chủ để Nhân dân tham gia bàn bạc, góp ý, đề xuất sáng kiến, giám sát nhiệm vụ địa phương; tăng đối thoại, lắng nghe, kiến nghị giải quyết nguyện vọng chính đáng, củng cố gắn bó giữa Nhân dân với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, đồng thuận, văn minh, an toàn, nghĩa tình.

4. Gắn phát triển văn hóa với củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh cộng đồng trong phát triển kinh tế - xã hội:

Phát huy truyền thống yêu nước, nhân ái, khoan dung, tương trợ, ý thức cộng đồng; tôn trọng đa dạng văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo. Gắn phong trào thi đua, cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa, nông thôn mới, đô thị văn minh với mục tiêu cụ thể của địa phương; khuyến khích hỗ trợ sinh kế, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, giữ gìn di sản, chăm lo các đối tượng chính sách, người yếu thế. Phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc tôn giáo, trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân, cá nhân tiêu biểu; vận động Nhân dân phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết vấn đề chung, chuyển hóa các giá trị văn hóa và tinh thần đoàn kết thành hành động cụ thể.

5. Đổi mới công tác tuyên truyền, tăng cường phối hợp và nhân rộng các mô hình hiệu quả:

Tuyên truyền sinh động, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng; kết hợp báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin cơ sở với nền tảng số, mạng xã hội. Chú trọng tuyên truyền bằng những câu chuyện, nhân vật, mô hình, kết quả cụ thể; giới thiệu gương người tốt, việc tốt, sáng kiến trong bảo tồn di sản, xây dựng môi trường văn hóa, thực hiện dân chủ, củng cố đại đoàn kết. Tăng cường phối hợp giữa cơ quan tham mưu công tác tuyên giáo, cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và chính quyền địa phương; gắn tuyên truyền với hoạt động thực tiễn, tránh dàn trải, trùng lặp; nhân rộng mô hình hiệu quả.

Kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (24/11/1946 - 24/11/2026), Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) và Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) là dịp để ôn lại truyền thống, khẳng định những giá trị lịch sử, tư tưởng và thực tiễn sâu sắc của văn hóa Việt Nam; đồng thời tôn vinh sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kế thừa và phát huy những giá trị đó, các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và mỗi người dân cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chuyển hóa thành những việc làm cụ thể, thiết thực trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát triển con người Việt Nam toàn diện, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Qua đó, khơi dậy mạnh mẽ lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng cống hiến và phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; tạo nền tảng tinh thần vững chắc, tăng cường đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.